

Số: 817/2020/QĐST-HNGĐ

B, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1200/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1976

Thường trú: Số D969, tổ 15, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1976

Thường trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Số D969, tổ 15, khu phố 8A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5, 6, và 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim T và ông Trịnh Văn Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Trịnh Thị Kim L, sinh ngày 22/7/1997, Trịnh N, sinh ngày 04/4/1999 và Trịnh Thị Bình M, sinh ngày 08/4/2004. Ly hôn, giao cho ông H được nuôi cháu M, tạm thời bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu L và N đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Bà Lê Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0009138 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Phương